

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày: 18-11- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng Thái Sinh

Ông Nguyễn Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Mào Thị Chiến

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa:

Ông: Tăng Bá Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Lý Xuân N (Tên gọi khác: Lý Văn L) - sinh năm 1986 tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú, chỗ ở trước khi bị bắt: Khu phố 9, thị trấn M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn P – đã chết và bà Lò Thị H – sinh năm 1928; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình. Vợ con: chưa có; tiền án: không, tiền sự: 01, cụ thể: Lý Xuân N bị công an huyện Mường Tè xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 02/QĐ – XPHC ngày 17/5/2019; bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/6/2020 đến ngày 16/6/2020 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Lý Văn H – sinh năm: 1978 – *vẫn mặt có lý do.*

Địa chỉ: khu phố 11, thị trấn Mường T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 08 giờ ngày 07/6/2020, Lý Xuân N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wavers màu sơn đỏ, đen, bạc BKS 25M1- 02682 từ thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè đến bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn tỉnh Lai Châu, N gặp 01 người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 40 tuổi, không rõ lai lịch, địa chỉ, N đã hỏi mua ma túy với người phụ nữ đó với số tiền là 300.000 đồng, người phụ nữ đó đồng ý, nhận lấy tiền và đi vào bản Pa Mu khoảng 20 phút rồi quay lại đưa cho N 01 gói Heroine ngoài được gói bằng nilon màu xanh, Sau khi nhận được gói Heroine N đã mở ra và tách thành 02 (hai) gói nhỏ bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng nilon màu xanh, sau đó N điều khiển xe mô tô đi về theo hướng từ bản Pa Mu ra quốc lộ 4h thì bị tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn phối hợp với Đoàn biên phòng Hua Bum, Công an xã Hua Bum bắt quả tang Lý Xuân N có hành vi tàng trữ 01 gói Heroine, N khai nhận tàng trữ mục đích để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định, cụ thể như sau:

Tại Biên bản mở niêm phong xác định chất bột khô màu trắng thu giữ của Lý Xuân N có tổng khối lượng 1,05 gam (*gửi toàn bộ đi giám định*). Tại kết luận giám định số 280/GĐ – KTHS ngày 16/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận chất bột khô màu trắng thu giữ của Lý Xuân N là ma túy, loại Heroine (*Không hoàn lại mẫu giám định*). Lý Xuân N đã được thông báo nội dung kết luận giám định, đồng ý với kết quả giám định và không có ý kiến đề nghị gì.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Xuân N thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong vật chứng, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, kết quả giám định cùng các tài liệu chứng cứ thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra, cụ thể như sau: Sau khi mua được Heroine của một người phụ nữ không quen biết để sử dụng thì trên đường từ bản Pa Mu ra quốc lộ 4H thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lý Xuân N cùng vật chứng vào hồi 11 giờ 05 phút ngày 07/6/2020.

Về các vấn đề khác của vụ án: Về lời khai của Lý Xuân N mua ma túy của một người phụ nữ người Mông khoảng 40 tuổi, do không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể nên quá trình điều tra không xác định được là ai.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lý Văn H – sinh năm 1978 trình bày việc Lý Xuân N có mượn xe máy của anh, còn việc Nội đi đâu làm gì thì ông không biết, Ông H có đơn xin lại chiếc xe máy biển kiểm soát 25 M1 – 02682 để làm phương tiện đi lại cho gia đình.

Về vật chứng khác thu giữ được:

- 01 (một) xe máy hiệu HONDA – WAVE RS màu đỏ, đen, bạc mang biển kiểm soát 25M1 – 02682 có số khung 747097, số máy 5256916 các tài liệu trong hồ sơ xác định là tài sản của ông Lý Văn H – sinh năm 1978 trú tại khu phố 11, thị trấn Mường T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, trong quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 gói Heroine ngoài được gói bằng nilon màu xanh, Sau đó N đã mở ra và tách thành 02 (hai) gói nhỏ bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng nilon màu xanh có tổng khối lượng là 1,05 (Một phẩy không năm) gam đã gửi toàn bộ đi giám định và không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại bản cáo trạng số 16/CT – VKS – MT ngày 01 tháng 10 năm 2020 của VKSND huyện Nậm Nhùn truy tố Lý Xuân N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. xử phạt Lý Xuân N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: đã được xử lý trong giai đoạn điều tra theo đúng quy định vì vậy không đề cập giải quyết. Về trách nhiệm dân sự: Không. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vào khoảng 08 giờ sáng ngày 07/6/2020 Lý Xuân N (Lý Văn L) sau khi mua Heroine với giá 300.000 đồng của một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi, N không biết lai lịch cụ thể của người phụ nữ đó. Nhận được gói Heroine N đã mở ra và tách gói Heroine thành 02 gói nhỏ bên ngoài mỗi gói đều gói lại bằng mảnh nilon màu xanh, sau đó lại tiếp tục gói cả 02 gói vừa tách ra bằng mảnh nilon màu xanh. Gói xong N cầm trên tay trái điều khiển xe máy đi về, còn người phụ nữ đã bán ma túy cho N đi đâu làm gì N không biết. Khoảng 11 giờ 05 phút cùng ngày trên đường đi đến gần quốc lộ 4H thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bum thì N bị bắt quả tang thu giữ của N 1,05 gam Heroine. Tại kết luận giám định số 280/GĐ – KTHS ngày 16/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận chất bột khô màu trắng thu giữ của Lý Xuân N trong quá trình bắt quả tang ngày 07/6/2020 có khối lượng là 1,05 gam. Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine (*Không hoàn lại mẫu giám định*).

Bị cáo Lý Xuân N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do nghiện ma túy nên bị cáo đã mua Heroine về để sử dụng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Ma túy là loại dược tố độc hại, làm kiệt quệ kinh tế gia đình, gây sự suy thoái đạo đức, lối sống trong xã hội và làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo tàng trữ ma túy với khối lượng 1,05 gam Heroine nên hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lý Xuân N từng bị Công an huyện Mường Tè xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 02/QĐ – XPHC ngày 17/5/2019. Bị cáo N cũng là người nghiện ma túy tuy nhiên trong quá trình điều tra và xét xử bị cáo đều đã thể hiện sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo Nội, xét thấy cần quyết định hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đủ để răn đe, giáo dục, phòng ngừa riêng cũng như phòng ngừa

chung, bên cạnh đó cũng thể hiện tính nhân đạo và chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng nilon màu xanh, Sau đó Nội đã mở ra và tách thành 02 (hai) gói nhỏ bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng nilon màu xanh có tổng khối lượng là 1,05 (Một phẩy không năm) gam đã gửi toàn bộ đi giám định và không hoàn lại mẫu vật. Vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Đối với 01 (một) xe máy hiệu HONDA – WAVE RS màu đỏ, đen, bạc mang biển kiểm sát 25M1 – 02682 có số khung 747097, số máy 5256916 (Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong). Chiếc xe máy trên Lý Xuân N dùng để làm phương tiện đi lên bản Pa Mu, xã Hua Bum để mua ma túy rồi bị bắt, quá trình điều tra và thẩm định tại phiên tòa xác định chiếc xe Nội đã mượn của ông Lý Văn H – sinh năm 1978 trú tại khu phố 11, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Việc N dùng chiếc xe máy thực hiện hành vi phạm tội thì ông Hải không biết nên không liên quan đến vụ án. Ngày 16/7/2020 Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại chiếc xe máy trên cho Lý Văn H là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là để sử dụng, xét điều kiện hoàn cảnh của gia đình bị cáo khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về vấn đề khác của vụ án:

Về lời khai của Lý Xuân N mua ma túy của một người phụ nữ người Mông khoảng 40 tuổi, do không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể nên quá trình điều tra không xác định được là ai. Nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét.

[6] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Xuân N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Xuân N 18 (Mười tám) tháng tù, được khấu trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 17 (Mười bảy) tháng 21

(Hai mươi mốt) ngày tù. thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt tù. Miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- Chi cục THADS huyện Nậm Nhùn;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA. HSTHA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Minh Tuấn